

Bản án số: 147/2026/DS-ST
Ngày: 28-5-2026
V/v: “Tranh chấp hợp đồng
chuyển nhượng quyền sử dụng đất”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hết
2. Ông Ngô Bá Đức

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Nguyễn Nhứt – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 – Vĩnh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Đình Thị Huyền Đăng – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 – Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 145/2025/TLST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 207/2026/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 5 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Chấn, sinh năm 1965 và bà Phạm Thị Nga, sinh năm 1965. Cùng cư trú: Ấp Phú Quới, xã Đồng Khởi, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Nguyễn Văn Chấn và Phạm Thị Nga: Bà Phan Thị Ngọc Tâm, sinh năm 1996, địa chỉ: Số 57A2 khu phố Bình Khởi, phường Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long và ông Trần Trọng Trí, sinh năm 1981, địa chỉ: Số 140A3 khu phố Bình Khởi, phường Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long (văn bản ủy quyền ngày 04/11/2025, vắng mặt).

- Bị đơn: Ông Dương Hào Phước, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Số 309 ấp Chợ Xếp, xã Tân Thành Bình, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của ông Nguyễn Văn Chấn, bà Phạm Thị Nga và tại bản khai bà Phan Thị Ngọc Tâm trình bày:

Ông Chấn và bà Nga là chủ sử dụng thửa đất số 235, tờ bản đồ số 65 (trước đây là tờ bản đồ số 10), diện tích 1308,3m² tọa lạc tại ấp Phú Quới, xã Tân Hội, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre nay là ấp Phú Quới, xã Mỏ Cày, tỉnh Vĩnh Long. Khoảng đầu năm 2017, do cần tiền gấp để giải quyết khó khăn gia đình nên ông Chấn và bà Nga có bán cho ông Dương Hào Phước thửa đất nêu trên với giá 50.000.000 đồng. Hai bên thỏa thuận ông Chấn và bà Nga có quyền được mua lại phần đất này khi có tiền. Ngày 06/02/2017, ông Chấn, bà Nga và ông Phước ký kết Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất có công chứng. Đến ngày 06/3/2018 ông Phước được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa 235 nêu trên. Sau đó, ông Chấn và bà Nga có đề nghị mua lại phần đất này, ông Phước yêu cầu số tiền ông Chấn và bà Nga phải trả là 140.000.000 đồng. Ngày 09/5/2018, ông Chấn và bà Nga trả đủ tiền cho ông Phước hai bên có lập biên nhận nhận tiền do ông Phước tự viết, ông Phước giao bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa 235 lại cho ông Chấn và bà Nga cất giữ đồng thời hứa ngày 10/5/2018 sẽ lập thủ tục sang tên quyền sử dụng đất cho ông Chấn và bà Nga nhưng ông Phước không thực hiện. Từ trước đến nay, phần đất này đều do ông Chấn và bà Nga quản lý sử dụng, trên đất có căn nhà cấp 4 ông Chấn và bà Nga đang ở và dứa đang cho trái. Sau đó, ông Phước bị bắt và xét xử về hành vi “Giết người” nên việc sang tên quyền sử đất không thực hiện được, sự việc kéo dài cho đến nay. Do vậy, nay ông Chấn và bà Nga làm đơn này yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Dương Hào Phước tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, sang tên quyền sử dụng đất thửa đất số 235, tờ bản đồ số 65 (trước đây là tờ bản đồ số 10), diện tích 1.308,3m² tọa lạc tại ấp Phú Quới, xã Tân Hội, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre nay là ấp Phú Quới, xã Mỏ Cày, tỉnh Vĩnh Long cho ông Chấn và bà Nga.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 30/12/2025 ông Dương Hào Phước trình bày:

Ngày 06/02/2017 ông Phước có nhận chuyển nhượng của bà Nga, ông Chấn thửa đất số 235, tờ bản đồ số 10, diện tích 1308,3m² tọa lạc tại ấp Phú Quới, xã Tân Hội, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre nay là ấp Phú Quới, xã Mỏ Cày, tỉnh Vĩnh Long, hai bên có lập hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định, ông Phước đã giao tiền chuyển nhượng đất cho bà Nga và ông Chấn xong, ông Phước đã được cấp giấy chứng nhận quyền đất thửa 235. Do chưa có nhu cầu sử dụng đất nên ông Phước chưa yêu cầu bà Nga, ông Chấn giao đất và ông Phước có đồng ý đề nghị của bà Nga, ông Chấn là sau hai đến ba năm nếu bà Nga, ông Chấn có nhu cầu thì cho bà Nga, ông Chấn chuyển nhượng lại thửa đất này.

Đến tháng 5/2018 bà Nga, ông Chấn có liên hệ với ông Phước thỏa thuận nhận chuyển nhượng lại thửa đất 235 nêu trên với giá 140.000.000 đồng và ông Phước đồng ý. Ông Chấn và bà Nga đã thanh toán xong số tiền chuyển nhượng đất 140.000.000 đồng cho ông Phước, cụ thể: Ngày 09/5/2018 bà Nga giao số tiền 130.000.000 đồng, số tiền 10.000.000 đồng còn lại thì vài ngày sau bà Nga thanh toán xong. Hai bên thỏa thuận ngày 10/5/2018 sẽ tiến hành thủ tục công chứng hợp đồng chuyển nhượng quyền

sử dụng đất tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hội nhưng do còn thiếu một số giấy tờ nên chưa thực hiện được. Sau đó vì lý do cá nhân nên ông Phước không thể thực hiện thủ tục sang tên quyền sử dụng đất cho bà Nga, ông Chấn được. Nay ông Phước đồng ý tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, đồng ý sang tên quyền sử dụng đất thửa đất số 235, tờ bản đồ số 10, diện tích 1.308,3m² tọa lạc tại ấp Phú Quới, xã Tân Hội, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre nay là ấp Phú Quới, xã Mỏ Cày, tỉnh Vĩnh Long cho ông Chấn và bà Nga. Hiện ông Chấn và bà Nga là người quản lý đất và toàn bộ tài sản trên đất nên ông Phước không phải giao đất cho ông Chấn và bà Nga.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Vĩnh Long phát biểu quan điểm cho rằng: Thẩm phán thụ lý, giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử sơ thẩm, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng qui định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật. Về việc giải quyết vụ án đề nghị: Căn cứ Điều 116, 117, 119, khoản 2 Điều 129, Điều 500, Điều 501, Điều 502 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 167, Điều 188 Luật Đất đai năm 2013, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Chấn và bà Phạm Thị Nga đối với ông Dương Hào Phước:

- Buộc ông Dương Hào Phước có trách nhiệm tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 235, tờ bản đồ số 10, diện tích 1.308,3m² tọa lạc tại ấp Phú Quới, xã Tân Hội, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre (nay là ấp Phú Quới, xã Mỏ Cày, tỉnh Vĩnh Long) cho ông Nguyễn Văn Chấn và bà Phạm Thị Nga theo quy định pháp luật.

- Ông Nguyễn Văn Chấn và bà Phạm Thị Nga được quyền liên hệ cơ quan nhà nước có thẩm quyền để thực hiện thủ tục đăng ký biến động, sang tên quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Chấn và bà Phạm Thị Nga về việc yêu cầu kiến nghị cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CM277696 từ tên ông Dương Hào Phước sang tên ông Nguyễn Văn Chấn và bà Phạm Thị Nga đối với thửa đất số 235, tờ bản đồ số 10, diện tích 1.308,3m² tọa lạc tại ấp Phú Quới, xã Tân Hội, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre (nay là ấp Phú Quới, xã Mỏ Cày, tỉnh Vĩnh Long).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Xác định quan hệ pháp luật tranh chấp: Theo nội dung đơn khởi kiện của ông Nguyễn Văn Chấn và bà Phạm Thị Nga đối với ông Dương Hào Phước thì xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là “Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất” theo quy định khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Phần đất tranh chấp có địa chỉ tại xã Mỏ Cày, tỉnh Vĩnh Long. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm c khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân khu vực 9 – Vĩnh Long thụ lý đúng thẩm quyền.

[1.3] Về việc vắng mặt của đương sự: Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn là bà Phan Thị Ngọc Tâm và ông Trần Trọng Trí và bị đơn ông Dương Hào Phước đề nghị giải quyết vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt bà Tâm, ông Trí và ông Phước theo quy định tại các Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu kiến nghị cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CM277696 từ tên ông Dương Hào Phước sang tên ông Nguyễn Văn Chấn, bà Phạm Thị Nga đối với thửa đất số 235, tờ bản đồ số 10, tọa lạc tại ấp Phú Quới, xã Tân Hội, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre nay là ấp Phú Quới, xã Mỏ Cày, tỉnh Vĩnh Long. Xét việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tự nguyện, không trái quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết đối với một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2.2] Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, sang tên quyền sử dụng đất thửa đất số 235, tờ bản đồ số 65 (trước đây là tờ bản đồ số 10), diện tích 1.308,3m² tọa lạc tại ấp Phú Quới, xã Tân Hội, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre nay là ấp Phú Quới, xã Mỏ Cày, tỉnh Vĩnh Long cho nguyên đơn:

[2.2.1] Nguyên đơn và bị đơn đều thống nhất trình bày: Vào tháng 5/2018 bị đơn có chuyển nhượng cho nguyên đơn quyền sử dụng đất thửa đất số 235, tờ bản đồ số 10, diện tích 1.308,3m² tọa lạc tại ấp Phú Quới, xã Tân Hội, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre nay là xã Mỏ Cày, tỉnh Vĩnh Long với giá chuyển nhượng là 140.000.000 đồng; nguyên đơn đã giao đủ số tiền chuyển nhượng đất là 140.000.000 đồng cho bị đơn, hai bên có lập biên nhận hai tờ giấy viết tay không tựa đề ghi ngày 09/5/2018 mà nguyên đơn nộp cho Tòa án, bị đơn thừa nhận chữ ký tên và chữ viết họ tên “Dương Hào Phước” tại hai tờ giấy viết tay này là do bị đơn ký và viết ra; đồng thời hai bên có thoả thuận ngày 10/5/2018 sẽ tiến hành thủ tục sang tên quyền sử dụng đất. Từ đó, có cơ sở xác định giữa nguyên đơn và bị đơn có xác lập giao dịch chuyển nhượng

quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 235, tờ bản đồ số 10, diện tích 1.308,3m² tọa lạc tại ấp Phú Quới, xã Tân Hội, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre nay là xã Mỏ Cày, tỉnh Vĩnh Long.

[2.2.2] Về hình thức thì hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa nguyên đơn và bị đơn bằng lời nói, không lập thành văn bản, hợp đồng không được công chứng, chứng thực nên không tuân thủ về mặt hình thức. Về nội dung của hợp đồng chuyển nhượng thì giữa nguyên đơn và bị đơn đều thống nhất bị đơn đã chuyển nhượng cho nguyên đơn diện tích đất 1.308,3m² thuộc thửa đất số 235, tờ bản đồ số 10, tọa lạc tại ấp Phú Quới, xã Tân Hội, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre nay là xã Mỏ Cày, tỉnh Vĩnh Long, giá chuyển nhượng là 140.000.000 đồng. Nội dung thỏa thuận chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa các bên là phù hợp với quy định của pháp luật. Mặc dù hình thức hợp đồng chuyển nhượng không tuân thủ theo quy định của pháp luật nhưng nguyên đơn đã giao đủ tiền chuyển nhượng cho bị đơn; nguyên đơn là người đang quản lý đất và toàn bộ tài sản trên đất; bị đơn không có tranh chấp về việc giao nhận tiền chuyển nhượng đất và giao đất; bị đơn đồng ý tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất thửa 235 cho nguyên đơn. Do đó, căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 129 Bộ luật dân sự năm 2015, công nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa các bên.

[2.2.3] Từ những nhận định trên, có cơ sở xác định việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa nguyên đơn và bị đơn đối với diện tích đất theo đặc thực tế là 1.308,3m² thuộc thửa đất số 235, tờ bản đồ số 10, tọa lạc tại ấp Phú Quới, xã Tân Hội, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre nay là xã Mỏ Cày, tỉnh Vĩnh Long là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2.4] Các đương sự không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[3] Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, đo đạc và định giá tài sản tranh chấp là 3.569.000 đồng. Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, đo đạc và định giá tài sản là 3.569.000 đồng, do nguyên đơn đã thanh toán xong nên bị đơn có nghĩa vụ hoàn trả số tiền 3.569.000 đồng cho nguyên đơn.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch là 300.000 đồng.

[5] Ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Vĩnh Long tại phiên tòa là phù hợp với các nhận định trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 167, 188 của Luật Đất đai năm 2013; Căn cứ Điều 116, 117, 119, 129, 500, 501, 502, 503 Bộ luật dân sự năm 2015; Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 39, các Điều 5, 147, 217, 271, 273, 278, 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Chấn và bà Phạm Thị Nga về việc tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất với ông Dương Hào Phước, cụ thể:

1. Công nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông Nguyễn Văn Chấn, bà Phạm Thị Nga với ông Dương Hào Phước đối với phần đất có diện tích 1.308,3m² thuộc thửa đất số 235, tờ bản đồ số 65 (trước đây là tờ bản đồ số 10), tọa lạc tại ấp Phú Quới, xã Tân Hội, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre nay là xã Mỏ Cày, tỉnh Vĩnh Long.

2. Buộc ông Dương Hào Phước có nghĩa vụ tiếp tục thực hiện các thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với phần đất có diện tích 1.308,3m² thuộc thửa đất số 235, tờ bản đồ số 65 (trước đây là tờ bản đồ số 10), tọa lạc tại ấp Phú Quới, xã Tân Hội, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre nay là xã Mỏ Cày, tỉnh Vĩnh Long cho ông Nguyễn Văn Chấn và bà Phạm Thị Nga theo quy định của pháp luật đất đai.

3. Ông Nguyễn Văn Chấn và bà Phạm Thị Nga được quyền quản lý, sử dụng phần đất có diện tích 1.308,3m² thuộc thửa đất số 235, tờ bản đồ số 65 (trước đây là tờ bản đồ số 10), tọa lạc tại ấp Phú Quới, xã Tân Hội, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre nay là xã Mỏ Cày, tỉnh Vĩnh Long và toàn bộ tài sản trên đất.

(Có hồ sơ trích đo hiện trạng sử dụng đất kèm theo).

4. Các đương sự có trách nhiệm liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục, điều chỉnh, đăng ký xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật đất đai. Trường hợp ông Dương Hào Phước không hợp tác thực hiện các thủ tục sang tên thửa đất số 235, tờ bản đồ số 65 (trước đây là tờ bản đồ số 10), tọa lạc tại ấp Phú Quới, xã Tân Hội, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre nay là xã Mỏ Cày, tỉnh Vĩnh Long cho ông Nguyễn Văn Chấn và bà Phạm Thị Nga thì cơ quan quản lý đất đai có quyền thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 235, tờ bản đồ số 10, tọa lạc tại ấp Phú Quới, xã Tân Hội, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre nay là xã Mỏ Cày, tỉnh Vĩnh Long nêu trên cho ông Nguyễn Văn Chấn và bà Phạm Thị Nga như nội dung bản án đã tuyên.

5. Đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Chấn và bà Phạm Thị Nga về việc yêu cầu kiến nghị cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CM277696 từ tên ông Dương Hào Phước sang tên ông Nguyễn Văn Chấn, bà Phạm Thị Nga đối với thửa đất số 235, tờ bản đồ số 10, tọa

lạc tại ấp Phú Quới, xã Tân Hội, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre nay là ấp Phú Quới, xã Mỏ Cày, tỉnh Vĩnh Long.

6. Chi phí tố tụng: Ông Dương Hào Phước có nghĩa vụ hoàn trả cho ông Nguyễn Văn Chấn và bà Phạm Thị Nga chi phí tố tụng là 3.569.000 (ba triệu năm trăm sáu mươi chín nghìn) đồng.

7. Về án phí: Ông Dương Hào Phước có nghĩa vụ chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

8. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự ^(3b) ;
- TAND tỉnh Vĩnh Long ^(1b) ;
- VKSND khu vực 9 – Vĩnh Long ^(1b);
- THADS tỉnh Vĩnh Long ^(1b);
- Lưu HS, VP ^(4b) TC:10b .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thu Trang

